

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của
Quốc hội về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành
tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống
lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực
hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 569/STC-TTr
ngày 19 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của
Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các Công ty
trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập và Thủ trưởng các đơn vị có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/h);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- BTT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu VT, KTTH_{NTS}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Sâm

**CHƯƠNG TRÌNH
HÀNH ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 81 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024**

1. Mục tiêu

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*sau đây gọi tắt là THTK, CLP*) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tập trung xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp để nâng cao hiệu quả THTK, CLP nhằm huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; đảm bảo an sinh xã hội, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, góp phần đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm cân đối lớn của nền kinh tế quốc gia; tạo chuyển biến thực chất hơn trong nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về THTK, CLP.

2. Yêu cầu

a) Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2024 gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đã đề ra tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 6 thông qua và Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà năm 2024.

b) Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2024 là “*Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, nâng cao cạnh tranh quốc gia; khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán*”. Triển khai nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ và yêu cầu Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

c) THPTK, CLP là trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và từng địa phương với trách nhiệm của người đứng đầu và sự gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo chuyển biến tích cực trong THPTK, CLP.

d) THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà phần đầu hoàn thành mục tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số; tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đẩy mạnh phát triển dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính; đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu... Thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên, phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt từ 10% trở lên. Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước từ 4.600 tỷ đồng trở lên; Giá trị xuất khẩu 320 triệu USD; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ 30.000 tỷ đồng trở lên (*trong đó vốn đầu tư khu vực tư nhân 22.500 tỷ đồng*); GRDP bình quân đầu người trên 63,7 triệu đồng⁽²⁾, triệt để tiết kiệm trong tiêu dùng, dành nguồn lực tích lũy cho đầu tư phát triển.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế, quản lý chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật. Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định. Cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá; tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm 2024 dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng cho đầu tư hạ tầng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

c) Quán triệt yêu cầu triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước, nhất là chi thường xuyên ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; bảo đảm việc thực

⁽²⁾ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khốa XII, kỳ họp thứ 6 về Phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024.

hiện các nhiệm vụ thống nhất từ lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm hiện hành để xây dựng dự toán sát khả năng thực hiện. Bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ; chủ động sắp xếp, xử lý để triển khai các nhiệm vụ được giao phát sinh trong năm dự toán; hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán được giao, hủy dự toán hoặc chuyển nguồn sang năm sau.

d) Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý, điều hành chặt chẽ việc điều chỉnh giá các dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá.

e) Triển khai các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, đặc biệt là các công trình trọng điểm. Ưu tiên bố trí vốn cho dự án chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các địa phương; kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết, điều chuyển vốn của các dự án không giải ngân được hoặc chậm triển khai để tập trung cho các dự án khác có khả năng giải ngân cao, không để lãng phí, kém hiệu quả; chỉ đạo triển khai quyết liệt giải ngân vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng đối tượng, tránh trục lợi.

g) Tiếp tục rà soát, tham mưu các cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung vào việc hoàn thiện quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công, quy định về quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản,...

h) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động; phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58,5% (trong đó, đào tạo nghề đạt 42,5%). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,15%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm ít nhất 3-4%/năm. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo tinh thần của Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh

gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức.

i) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, quản lý ô nhiễm môi trường thông qua việc quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*) trong năm 2024 đạt trên 63,85%; Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường 85%.

k) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ và của tỉnh về THTK, CLP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP;

l) Thường xuyên rà soát tổng thể các chế độ, chính sách để bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THTK, CLP.

m) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật tài chính. Tăng cường, nâng cao hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của Nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm, gây lãng phí.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM NĂM 2024 TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Lĩnh vực quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Công tác quản lý, điều hành ngân sách:

Thực hiện quản lý, điều hành ngân sách theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế, quản lý chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật. Cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá; triệt để tiết kiệm chi thường

xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai; giảm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước, nhất là nghiên cứu, khảo sát nước ngoài;... dành nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII. Tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm 2024 dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng cho đầu tư hạ tầng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội sau khi có hướng dẫn của Trung ương. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Kịp thời hướng dẫn để thực hiện đúng, đủ các chính sách điều chỉnh tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng.

- Các sở, ban ngành khẩn trương đẩy nhanh tiến độ trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý, điều hành chặt chẽ việc điều chỉnh giá các dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước định giá.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình bảo đảm đúng quy định pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định đề ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án thực sự cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

- Tiết kiệm triệt để kinh phí thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ, không đề xuất, phê duyệt các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Thực hiện nghiêm quy định về khoán chi từng phần và khoán chi đến sản phẩm cuối cùng; công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, đầu tư đến đâu đạt chuẩn đến đó, tránh bình quân, dàn trải, triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 có hiệu quả.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ ngân sách nhà nước, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập phù hợp với

chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của Nhân dân. Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung.

b) Cơ cấu, sắp xếp đổi mới cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình; nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để góp phần cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên ngân sách nhà nước. Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

c) Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tiếp tục quán triệt và tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công; cơ cấu lại đầu tư công, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả; giải quyết những vướng mắc hoặc tham mưu, đề xuất cấp thẩm quyền trong quy trình quản lý đầu tư theo thẩm quyền. Tham mưu bố trí vốn bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, không để tình trạng dài trải, manh mún, chia cắt, lãng phí, kém hiệu quả; tập trung vốn cho các dự án quan trọng, chương trình, dự án phát triển hạ tầng có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội nhằm dẫn dắt, huy động các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước, tạo động lực phát triển, tăng trưởng mới, đồng thời phát triển hài hòa giữa các địa phương.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kịp thời trình Hội

đồng nhân dân tinh phân bổ các nguồn vốn đầu tư công phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng thời gian quy định.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư công nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt. Thực hiện nghiêm pháp luật về đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

d) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị. Tập trung triển khai các giải pháp thúc đẩy phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

e) Rà soát các khoản tạm ứng đảm bảo việc sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của hợp đồng và quy định pháp luật; hoàn thành nghiệm thu khối lượng để thực hiện thu hồi tạm ứng theo đúng thời hạn đã được quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng. Tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành. Kiên quyết xử lý tập thể, cá nhân vi phạm quyết toán dự án theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu, thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia sau khi trung ương phê duyệt. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, nhất là xây dựng nông thôn mới và xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Việc bố trí kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt giải ngân vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng đối tượng, tránh trục lợi.

- Chủ động cân đối bố trí vốn đối ứng, lồng ghép (*ngân sách tỉnh hỗ trợ và ngân sách huyện, thành phố theo phân cấp*) thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định và theo phân cấp ngân sách hiện hành. Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tập trung đẩy nhanh công tác sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định để đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất. Có các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc (*nếu có phát sinh*). Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng theo quy định.

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung việc tham mưu các cấp có thẩm quyền sửa đổi quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

d) Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, đảm bảo trước năm 2025 hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

b) Thực hiện tốt Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy "*về phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Tăng cường huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện tốt chỉ tiêu về phát triển rừng; bảo vệ thiên nhiên, đa dạng hóa sinh học. Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá rừng. Thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân, phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 63,85%.

c) Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

d) Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

e) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

g) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Kế hoạch sử dụng đất hằng năm trên địa bàn tỉnh.

6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, giải thể đối với quỹ không hiệu quả theo tinh thần của Nghị quyết 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tiếp tục cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, tập trung giữ những lĩnh vực then chốt, thiết yếu theo Văn bản số 3381/UBND-KTTH ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025; cổ phần hoá một số đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình, quy định của Chính phủ. Đẩy mạnh thoái vốn nhà nước theo tiêu chí, danh mục phân loại Doanh nghiệp nhà nước ban hành tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (*từ 5% trở lên*), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, bảo đảm đầu tư có hiệu quả.

c) Hướng dẫn Doanh nghiệp nhà nước sử dụng nguồn vốn hợp pháp tham gia đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong một số lĩnh vực như năng lượng, hạ tầng chuyên đổi số, cung ứng các nguyên, vật liệu đầu vào cho sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 vào sản xuất.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước. Thúc đẩy công khai, minh bạch thông tin doanh nghiệp và tăng cường trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế.

b) Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

c) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPT, CLP năm 2024, triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THPT, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP:

a) Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP; Chỉ đạo phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và thực hiện nghiêm túc, khắc phục những hạn chế, tồn tại được chỉ ra qua công tác giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh⁽³⁾. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THTK, CLP.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực THTK, CLP, trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách:

- Điều hành chi ngân sách theo tiến độ thực hiện nguồn thu, chủ động cắt giảm, giãn tiến độ khi thu không đạt dự toán. Các địa phương, đơn vị chủ động sắp xếp, điều chỉnh trong phạm vi dự toán giao đầu năm để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn (*kể cả nhiệm vụ phát sinh mới*) để thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; hạn chế tối đa đề nghị cấp thẩm quyền bổ sung kinh phí mang tính chất thường xuyên, hoạt động chuyên môn, đặc thù đã được bố trí dự toán theo định mức quy định (*trừ các nhiệm vụ cấp thiết theo chỉ đạo, chủ trương của cấp thẩm quyền*).

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, tài sản công, gắn với bình xét, đánh giá cuối năm của từng đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan chủ quản trong quá trình phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị trực thuộc.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, công chức, công vụ và

⁽³⁾ Tại Văn bản số 1453/UBND-KTTH ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai kiến nghị của Đoàn ĐBQH về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK-CLP giai đoạn 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Văn bản số 90/UBND-KTTH ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

thủ tục hành chính. Thực hiện quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sớm thực hiện các dự án đầu tư ngay sau khi được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn, thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành, phấn đấu giải ngân 100% vốn được giao. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc đề xuất quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án và giải ngân vốn đầu tư công, hạn chế tối đa việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư.

d) Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, thực hiện cập nhật đầy đủ, quản lý thông tin của các loại tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

e) Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thông qua việc nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội, hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

g) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế. Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn tỉnh, đề xuất tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

h) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý hành chính đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

k) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THPT, CLP.

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THPT, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật.

b) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPT, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THPT, CLP. Các sở, ban ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể liên quan đến THPT, CLP, trong đó:

a) Thanh tra tỉnh chủ động đề xuất thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các đơn vị, địa phương phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, mua sắm công, công tác cán bộ, những lĩnh vực, địa phương phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả đối với hành vi gây thất thoát, lãng phí; gắn THPTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPTK, CLP:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THPTK, CLP trong các lĩnh vực. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2024. Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh của cơ quan mình, khẩn trương ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong năm 2024.

b) Triển khai có hiệu quả pháp luật về THPTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

c) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác THPTK, CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THPTK, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPTK, CLP.

7. Thực hiện nghiêm các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra qua các năm qua; nghiêm túc khắc phục, rút kinh nghiệm những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài sản, ngân sách nhà nước mà Kiểm toán Nhà nước đã kiến nghị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động về THPTK, CLP năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày ban hành Thủ trưởng các sở, ban ngành, các đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2024 của cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2024 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong đó mỗi cấp, mỗi ngành phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành, các đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPTK, CLP; thực hiện công khai trong THPTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

c) Thực hiện nghiêm túc việc công khai các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013, nhất là công khai các hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn và tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động và tài nguyên; các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí sau khi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử lý.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong năm 2024; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

3. Chế độ báo cáo:

a) Báo cáo theo đề cương và phụ lục số 01, số 02, số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPTK, CLP; các biểu mẫu tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên; Hướng dẫn số 2247/HD-STC ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Sở Tài chính và tổng hợp chung vào báo cáo năm của đơn vị.

b) Thời điểm lấy số liệu báo cáo:

- Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm, số liệu cập nhật đến ngày 30 tháng 4 năm 2024 và ước thực hiện đến 30 tháng 6 năm 2024.

- Đối với báo năm, số liệu cập nhật đến ngày 30 tháng 10 năm 2024 và ước thực hiện đến 31 tháng 12 năm 2024.

c) Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả THPTK, CLP 6 tháng đầu năm, cả năm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp định kỳ và báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

4. Chủ tịch, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2024 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2024.

5. Sở Tài chính thực hiện theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các Sở, ngành, địa phương.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tài chính*) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
